

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5728 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa
Chuyên khoa Chấn thương Chỉnh hình**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp của Hội đồng nghiệm thu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật Ngoại khoa của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình”, gồm 62 quy trình kỹ thuật.

Điều 2. Tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình” ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ vào tài liệu hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng và ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để b/c);
- Các Thủ trưởng BHYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử BHYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu VT, KCB.



Nguyễn Viết Tiên

**DANH SÁCH 62 HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT NGOẠI KHOA
CHUYÊN KHOA PHẪU THUẬT CHÂN THƯƠNG CHÍNH HÌNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5728/QĐ-BYT ngày 21 tháng 12 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	TÊN QUY TRÌNH KỸ THUẬT
1.	Phẫu thuật lấy toàn bộ xương bánh chè
2.	Cố định ngoại vi trong điều trị gãy hở chi dưới
3.	Phẫu thuật chuyển vật che phủ phần mềm cuống mạch rời
4.	Phẫu thuật tạo hình tổn thương dây chằng mạn tính của ngón I
5.	Phẫu thuật sửa trục điều trị lệch trục sau gãy đầu dưới xương quay
6.	Phẫu thuật và điều trị trật khớp quay trụ dưới
7.	Kết hợp xương qua da bằng K.Wire gãy đầu dưới xương quay
8.	Phẫu thuật chỉnh trục Cal lệch đầu dưới xương quay
9.	Phẫu thuật phương pháp Suave.Kapandji và điều trị viêm khớp quay trụ dưới
10.	Phẫu thuật điều trị khớp giả xương thuyền bằng mảnh ghép xương cuống mạch liền
11.	Phẫu thuật điều trị hội chứng chèn ép thần kinh quay
12.	Tạo hình thay thế khớp cổ tay
13.	Phẫu thuật tạo hình điều trị tật dính ngón tay
14.	Phẫu thuật điều trị tật thiếu xương quay bẩm sinh
15.	Thương tích bàn tay giản đơn
16.	Phẫu thuật điều trị đứt gân Achilles tới muộn
17.	Chuyển gân điều trị liệt đám rối thần kinh cánh tay
18.	Phẫu thuật chỉnh hình cổ bàn chân sau bại liệt
19.	Chỉnh sửa lệch trục chi (chân chữ O)
20.	Chỉnh sửa lệch trục chi (chân chữ X)
21.	Phẫu thuật điều trị trật bánh chè bẩm sinh
22.	Phẫu thuật điều trị trật bánh chè mắc phải
23.	Phẫu thuật cứng gối theo phương pháp JUDET
24.	Phẫu thuật chuyển gân chi (Chuyển gân chày sau, chày trước, cơ mác bên dài)
25.	Phẫu thuật sửa móm cụt chi
26.	Phẫu thuật điều trị gãy xương/ đặt lại xương trên một vùng chi thể (không sử dụng các phương tiện kết hợp xương)
27.	Phẫu thuật chuyển da, cơ che phủ
28.	Phẫu thuật gỡ dính thần kinh
29.	Phẫu thuật chuyển giường thần kinh trụ
30.	Phẫu thuật vết thương khớp
31.	Nắn, bó bột gãy xương đòn
32.	Nắn, bó bột trật khớp khuỷu
33.	Nắn, bó bột gãy Pouteau - Colles

34.	Nắn, bó bột gãy Dupuytren
35.	Nắn, bó bột gãy Monteggia
36.	Nẹp bột các loại, không nắn
37.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy hở độ I hai xương cẳng chân
38.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy hở độ II hai xương cẳng chân
39.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy hở độ II trên và liên lồi cầu xương đùi
40.	Điều trị phẫu thuật kết hợp xương gãy trật xương gót
41.	Điều trị phẫu thuật kết hợp xương trật khớp lisfranc
42.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy thân hai xương cẳng chân
43.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy xương mác đơn thuần
44.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy xương gót
45.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy lồi cầu trong xương đùi
46.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy trên và liên lồi cầu xương đùi
47.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy hở độ II trên và liên lồi cầu xương đùi
48.	Khâu phục hồi tổn thương gân duỗi
49.	Phẫu thuật thay khớp bàn ngón tay nhân tạo
50.	Phẫu thuật làm cứng khớp cổ tay
51.	Phẫu thuật điều trị viêm bao hoạt dịch của gân gấp bàn ngón tay
52.	Phẫu thuật làm đối chiếu ngón 1 (thiếu dưỡng ô mô cái)
53.	Chỉnh hình trong bệnh Arthrogryposis (viêm dính nhiều khớp bẩm sinh)
54.	Chỉnh hình tật dính quay trụ trên bẩm sinh
55.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy lồi cầu xương khớp ngón tay
56.	Phẫu thuật gỡ dính khớp gối
57.	Phẫu thuật vết thương phần mềm đơn giản rách da đầu
58.	Phẫu thuật vết thương phần mềm phức tạp
59.	Phẫu thuật làm sạch ổ khớp
60.	Phẫu thuật vá da diện tích $<5\text{cm}^2$
61.	Phẫu thuật vá da diện tích $5-10\text{cm}^2$
62.	Phẫu thuật vá da diện tích $>10\text{cm}^2$



KI. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Việt Tiến